

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2020/HS-ST

Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ya Thuyền
2. Ông Cao Đình Nhân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quyết Th**, (tên gọi khác Thắng vợ) sinh năm: 1996 tại Đắc Lắc; NĐKHKT và nơi cư trú: Tổ 14, Phú Thạnh, Hiệp Th, Đức Tr, Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Bùi Anh Th1, sinh năm: 1962 và bà Đỗ Thị L, sinh năm: 1962; Vợ: Chưa; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bắt tạm giữ tạm giam vào ngày 22/4/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1994, Nơi cư trú: thôn Tân Lập, Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 21/4/2020, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Trọng nhận được tin báo của Bru cục chuyển phát nhanh T.T EXPRESS địa chỉ Thống Nhất Liên Nghĩa, Đức Trọng, do bà Nguyễn Thị Thủy T sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: thôn Tân Lập, Lạc Lâm làm trưởng chi nhánh trình báo tại Bru cục chuyển phát nhanh có 5 đơn hàng của **Bùi Quyết Th** sinh năm: 1996, hộ khẩu thường trú: Tổ 14, Phú Thạnh, Hiệp Thạnh có chứa thảo mộc khô nghi là cần sa. Sau khi nhận được tin báo lực lượng công an đã tiến hành kiểm tra thu giữ và niêm phong số vật chứng trên đưa đi giám định. Quá trình điều tra **Bùi Quyết Th** khai nhận số ma túy trên **Bùi Quyết Th** thông qua người bạn mới quen trên mạng tên Long (không rõ lai lịch) hướng dẫn gặp đối tượng tên Quang (không rõ lai lịch ở Nam Ban, Lâm Hà) Long gửi tiền qua mạng cho **Bùi Quyết Th** 2.800.000đ và Long được hưởng tiền công 350.000đ. Sau khi nhận tiền **Bùi Quyết Th** điều khiển xe máy biển số: 49 E 1 – 768.92 xe đứng tên **Bùi Quyết Th** hẹn gặp Quang ngoài đường ở Nam Ban, Lâm Hà để giao tiền và nhận hàng. Sau khi nhận hàng **Bùi Quyết Th** phân hàng đóng gói giấu bên trong quần áo gửi cho 5 khách hàng gồm:

Khách hàng có tên Mai Anh, số điện thoại 0987664399 địa chỉ phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên trong túi hàng quần Jean bên trong có 4 gói ni lon là cần sa.

Khách hàng có tên người nhận là Huế số điện thoại 0987349169, địa chỉ Nguyễn Thị Minh Khai, Thành phố Bắc Cạn trong túi hàng quần Jean có 01 gói ni lon là cần sa.

Khách hàng có tên người nhận Anh Toàn số điện thoại 0399619796, địa chỉ Châu Phú, Châu Đốc, An Giang trong túi hàng quần Jean có 01 gói ni lon là cần sa.

Khách hàng có tên chị Hằng số điện thoại 0925529517, địa chỉ chợ mới, An Giang trong túi hàng quần Jean có một gói ni lon là cần sa.

Khách hàng có tên Dũng số điện thoại 0374422678, địa chỉ Nghĩa Xuân, Quỳnh Hợp, Nghệ An túi hàng quần Jean có một gói ni lon là cần sa.

Căn cứ bản kết luận giám định phòng kỹ thuật hình sự số 744/GĐ – PC 09 ngày 27/4/2020:

Túi 1: Mẫu cành là cây thực vật khô (ký hiệu m1) chứa trong một gói ni lon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 194,0g là cần sa.

Túi 2: Mẫu cành lá cây thực vật khô (ký hiệu M2) chứa trong một gói ni lon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 43,7 g là cần sa.

Túi 3: Mẫu cành lá cây thực vật khô (ký hiệu M3) chứa trong một gói ni lon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 10,4 g là cần sa.

Túi 4: Mẫu cành lá cây thực vật khô (ký hiệu M4) chứa trong một gói ni lon gửi giám định, có khối lượng 42,5 g là cần sa.

Túi 5: Mẫu cành lá cây thực vật khô (ký hiệu M5) chứa trong một túi nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 4,7 g là cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 45 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau khi giám định; 01 xe máy biển số 49 E 1 – 768. 92 và giấy đăng ký xe đứng tên **Bùi Quyết Th**; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, đen của **Bùi Quyết Th**. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng chuyển chỉ cục thi hành án dân sự chờ xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo **Bùi Quyết Th** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT - VKS ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố bị cáo **Bùi Quyết Th** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Thắng và vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng số 158/CT - VKS ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố bị cáo **Bùi Quyết Th** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được chủ tịch tỉnh Hưng Yên tặng bằng khen nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Bùi Quyết Th** từ 07 đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy **còn lại sau giám định, tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước** 01 xe máy biển số 49 E 1 – 768. 92 và giấy đăng ký xe đứng tên **Bùi Quyết Th**; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, đen của **Bùi Quyết Th** và số tiền 350.000đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Thắng (do bố bị cáo Th là ông Bùi Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Tạm giữ số tiền 200.000đồng (do bố bị cáo Th là ông Bùi

Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Th: Bị cáo thừa nhận có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đức Trọng đã truy tố và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Trọng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo **Bùi Quyết Th** phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, Biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Vào lúc 16 giờ ngày 21/4/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng nhận được tin báo bị cáo **Bùi Quyết Th** gửi cần sa cho người mua bằng hình thức gửi qua bưu cục chuyển phát nhanh T.T EXPRESS địa chỉ Thống Nhất, Liên Nghĩa, Đức Trọng do bà Nguyễn Thị Thủy Tiên làm trưởng chi nhánh gồm: Khách hàng có tên Mai Anh địa chỉ phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên 4 gói ni lon chứa 194,0g là cần sa; Khách hàng có tên người nhận là Huế địa chỉ Nguyễn Thị Minh Khai, Thành phố Bắc Cạn một gói ny long chứa 43,7 g cần sa; Khách hàng có tên Anh Toàn địa chỉ Châu Phú, Châu Đốc, An Giang 01 gói ni lon chứa 10,4 g cần sa; Khách hàng có tên chị Hằng địa chỉ chợ mới, An Giang một gói ni lon chứa 42,5 g cần sa và khách hàng có tên Dũng địa chỉ Nghĩa Xuân, Quỳnh Hợp, Nghệ An một gói ni lon chứa 4,7 g cần sa. Tổng khối lượng là 295,3 g cần sa. Như vậy đã có đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận bị cáo **Bùi Quyết Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo **Bùi Quyết Th** thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì ham lợi và nhận thức pháp luật kém bị cáo đã thực hiện hành vi gửi cần sa cho người khác. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến việc

quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được chủ tịch tỉnh Hưng Yên tặng bằng khen nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Tang vật của vụ án gồm:

Số ma túy còn lại sau khi giám định; 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Santria màu đen biển số 49 E 1 – 768. 92 và giấy đăng ký xe đứng tên **Bùi Quyết Th**; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, đen của Bùi Quyết và số tiền 550.000đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Thắng (do bố bị cáo Th là ông Bùi Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 xe máy biển số 49 E 1 – 768. 92 và giấy đăng ký xe đứng tên **Bùi Quyết Th**; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, đen của **Bùi Quyết Th** liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 550.000đồng (do bố bị cáo Thắng là ông Bùi Anh Thuấn nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Số tiền 350.000đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tạm giữ số tiền còn lại 200.000đồng (do bố bị cáo Th là ông Bùi Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Thắng.

Hiện đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2020.

Riêng các đối tượng mua ma túy tên Mai Anh, Huế, Anh Toàn, Hằng, Dũng cơ quan điều tra ra quyết định ủy thác xác minh, xử lý sau theo quy định.

Đối tượng tên Long là người đưa tiền cho Thắng mua ma túy, đối tượng tên Quan bán ma túy cho Thắng cơ quan điều tra tách ra, xác minh được xử lý sau theo quy định.

[7] Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo **Bùi Quyết Th** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo Th có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Quyết Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Bùi Quyết Th** 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/4/2020

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong dán kín số 744/GĐ-PC09/2020 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Santria màu đen biển số 49 E 1 – 768. 92 và giấy đăng ký xe đứng tên **Bùi Quyết Th**; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, đen của **Bùi Quyết Th**.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Th (do bố bị cáo Th là

ông Bùi Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Tạm giữ số tiền còn lại 200.000đồng (do bố bị cáo Th là ông Bùi Anh Th1 nộp thay) theo biên lai thu số AA/2017/0000598 ngày 31/8/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Th.

Hiện đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo **Bùi Quyết Th** phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm /.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- THA huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sinh